

XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN CHO SẢN PHẨM MẬT ONG PHONG NHA CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ

NGUYỄN ĐĂNG TUẤN¹, ĐẶNG ANH BẰNG¹
LƯƠNG ĐỨC TOÀN², NGUYỄN THỊ THU HOÀI²

¹Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số Quảng Trị

²Viện Thổ nhưỡng Nông hoá

1. Đặt vấn đề

Phong Nha là vùng đất nổi tiếng của tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) với hệ sinh thái rừng tự nhiên đa dạng, thuộc khu vực vùng đệm của Vườn Quốc gia (VQG) Phong Nha - Kẻ Bàng. Điều kiện tự nhiên đặc thù với diện tích rừng lớn, thảm thực vật phong phú, nguồn hoa tự nhiên đa dạng cùng kinh nghiệm lâu đời của người dân trong nghề nuôi ong đã tạo nên sản phẩm mật ong Phong Nha có chất lượng riêng biệt, được người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh biết đến. Mật ong Phong Nha có màu sắc, hương thơm và vị đặc trưng, mang những giá trị riêng gắn liền với điều kiện sinh thái đặc thù của khu vực. Nghề nuôi ong lấy mật đã và đang góp phần tạo sinh kế, tăng thu nhập cho nhiều hộ dân địa phương, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế nông thôn và khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Tuy nhiên, trước khi triển khai nhiệm vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh mật ong trên địa bàn vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Sản phẩm chủ yếu được tiêu thụ dưới dạng nguyên liệu hoặc sản phẩm thô, quy mô sản xuất nhỏ lẻ, thiếu liên kết giữa các tác nhân trong chuỗi giá trị. Công tác quản lý chất lượng chưa đồng bộ, việc xây dựng thương hiệu còn hạn chế, chưa có công cụ pháp lý đủ mạnh để bảo vệ danh tiếng và uy tín của sản phẩm trên thị trường. Bên cạnh đó, tình trạng sản phẩm mật ong không rõ nguồn gốc hoặc sử dụng tên gọi “Phong Nha” để kinh doanh khi chưa được kiểm soát có nguy cơ làm ảnh hưởng đến uy tín của sản phẩm và quyền lợi của người sản



Trung tâm Nghiên cứu ong và nuôi ong nhiệt đới tổ chức tập huấn kỹ thuật nuôi ong nội địa, khai thác sản phẩm mật ong cho người dân

Ảnh: Đ.T

xuất chân chính. Những vấn đề này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xây dựng cơ chế bảo hộ, quản lý và phát triển thương hiệu cho sản phẩm mật ong Phong Nha theo hướng bền vững.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nhiệm vụ “*Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Bình*” được triển khai trong khuôn khổ Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 nhằm tạo lập cơ sở khoa học, pháp lý và thực tiễn cho việc xây dựng, bảo hộ và phát triển thương hiệu sản phẩm mật ong Phong Nha.

Mục tiêu của nhiệm vụ là đăng ký bảo hộ thành công nhãn hiệu chứng nhận “Mật ong Phong Nha”; xây dựng hệ thống văn bản, công cụ quản lý và khai thác nhãn hiệu chứng nhận; thiết lập mô hình quản lý, sản xuất và phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn

gốc và kiểm soát chất lượng; đồng thời nâng cao nhận thức, năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh sản phẩm trên địa bàn.

2. Kết quả nghiên cứu

Nhiệm vụ đã triển khai đồng bộ nhiều nội dung nghiên cứu và ứng dụng, bao gồm: điều tra, khảo sát hiện trạng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; nghiên cứu xác định các đặc tính chất lượng đặc thù của mật ong Phong Nha; xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận; xây dựng hệ thống văn bản quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận; xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu; thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống truy xuất nguồn gốc; tổ chức các hoạt động tập huấn nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ, quản lý chất lượng và phát triển thị trường; đồng thời xây dựng mô hình quản lý và phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị trên thực tế.

2.1. Hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị

Trước ngày 01/7/2025, phạm vi nghiên cứu bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Mật ong Phong Nha” chủ yếu là các xã hoạt động nuôi ong lấy mật trong vùng đệm Phong Nha tại 10 đơn vị hành chính sau: Xã Phúc Trạch, Lâm Trạch, Hưng Trạch, Phú Định, Xuân Trạch, Thượng Trạch, Tân Trạch, Tây Trạch, thị trấn Phong Nha, thị trấn Nông trường Việt Trung. Sau ngày 01/7/2025 phạm vi xác định khu vực địa lý sản xuất mật ong đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận tương ứng với các xã: Phong Nha, Bồ Trạch, Nam Trạch, Thượng Trạch, Hoàn Lão được sắp xếp từ 10 đơn vị hành chính ở trên. Kể từ đây tên địa danh trong báo cáo sẽ được sử dụng là tên mới sau ngày 01/7/2025. Đây là khu vực có diện tích rừng tự nhiên lớn, hệ thực vật đa dạng với nhiều loài cây cho mật và phấn hoa như trâu, chạc quạch, vàng anh, sim, mua, xuyên chi, keo, trầm, cao su, lạc, ngô và nhiều loài thực vật bản địa khác. Nguồn hoa phong phú quanh năm là điều kiện thuận lợi để phát triển nghề nuôi ong lấy mật theo hướng bền vững.

Kết quả điều tra năm 2025 cho thấy toàn vùng Phong Nha có khoảng 265 hộ nuôi ong với tổng số 2.2281 đàn ong nội và có 04 hợp tác xã nuôi ong, 01 tổ hợp tác nuôi ong hoạt động



Mẫu nhãn hiệu chứng nhận (Logo)
mật ong Phong Nha

Ảnh: Đ.T

thường xuyên.

Sản lượng mật ong toàn vùng năm 2025 đạt khoảng 23,5 tấn. Thị trường tiêu thụ chủ yếu là trong nước, tập trung tại tỉnh Quảng Trị và các tỉnh, thành phố lớn thông qua hệ thống cửa hàng đặc sản, đại lý và khách du lịch.

Những kết quả điều tra này là cơ sở quan trọng để xác định nhu cầu bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc và phát triển mô hình quản lý, khai thác nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha theo chuỗi giá trị trong các nội dung tiếp theo của nhiệm vụ.

2.2. Xây dựng cơ sở khoa học, điều tra, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm phục vụ việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị

Vùng sản xuất mật ong Phong Nha sở hữu những điều kiện tự nhiên và sinh thái đặc biệt thuận lợi cho phát triển nghề nuôi ong lấy mật. Sự kết hợp giữa hệ sinh thái rừng tự nhiên phong phú, nguồn hoa đa dạng, điều kiện khí hậu thích hợp và kinh nghiệm sản xuất lâu đời của người dân địa phương đã tạo nên những đặc tính riêng biệt của sản phẩm mật ong Phong Nha.

Sản phẩm mật ong Phong Nha có danh tiếng nhất định trên thị trường, được người tiêu dùng nhận biết và đánh giá cao về chất lượng. Sản

phẩm sở hữu nhiều đặc điểm cảm quan, chất lượng và nguồn gốc riêng biệt gắn với điều kiện tự nhiên của vùng Phong Nha - Kẻ Bàng.

Các kết quả nghiên cứu đã chứng minh được mối liên hệ giữa lịch sử, danh tiếng, điều kiện tự nhiên, yếu tố con người với khu vực địa lý sản xuất, qua đó cung cấp đầy đủ căn cứ khoa học và thực tiễn phục vụ việc xác lập quyền đối với nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha, đồng thời là căn cứ để xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc và phát triển sản phẩm trong giai đoạn tiếp theo.

2.3. Đăng ký xác lập quyền nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị

2.3.1. Xác định các tiêu chí cần chứng nhận của mật ong Phong Nha làm cơ sở cho việc xây dựng Hồ sơ đăng ký bảo hộ

2.3.1.1. Xác định tiêu chí về nguồn gốc

Trên cơ sở điều tra hiện trạng sản xuất và phân bố đàn ong, nhiệm vụ đã xác định vùng địa lý sản xuất sản phẩm mật ong Phong Nha bao gồm 10 xã, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể:

Mật ong Phong Nha được sản xuất tại các xã vùng đệm Phong Nha, tỉnh Quảng Trị bao gồm:

1. Thị trấn Phong Nha, xã Lâm Trạch, xã Xuân Trạch, xã Phúc Trạch của huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (từ ngày 01/7/2025 là xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị).

2. Xã Hưng Trạch, xã Phú Định của huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (từ ngày 01/7/2025 là xã Bố Trạch, tỉnh Quảng Trị).

3. Thị trấn Nông trường Việt Trung của huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (từ ngày 01/7/2025 là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị).

4. Xã Thượng Trạch, xã Tân Trạch của huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (từ ngày 01/7/2025 là xã Thượng Trạch, tỉnh Quảng Trị).

5. Xã Tây Trạch huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (từ ngày 01/7/2025 là xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị).

Nhiệm vụ đã xây dựng bản đồ vùng sản xuất



Hội nghị góp ý hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận và bộ nhận diện thương hiệu mật ong Phong Nha

Ảnh: Đ.T

sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận, gồm: Bản đồ hiện trạng vùng sản xuất sản phẩm mật ong Phong Nha tỷ lệ 1/25.000; Bản đồ vùng địa lý đủ điều kiện mang nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha tỷ lệ 1/25.000; Cơ sở dữ liệu không gian phục vụ quản lý vùng sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

2.3.1.2. Xác định các tiêu chí về cảm quan và chất lượng của mật ong mang nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha

Để đảm bảo độ chính xác cho các tính toán thống kê, số lượng mẫu mật ong cần lấy tối thiểu phải ≥ 30 mẫu đại diện. Như vậy, căn cứ vào đàn ong hiện có trên mỗi xã nuôi ong để lấy mẫu (tương đương mỗi 30 đàn lấy 01 mẫu), tổng số mẫu mật ong lấy phân tích chất lượng là 70 mẫu. Đối với vùng đối chứng, là vùng nuôi ong thuộc huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị (cũ) tiến hành lấy 10 mẫu mật ong.

Từ các kết quả đánh giá về cảm quan, phân tích chất lượng lý hóa sản phẩm mật ong Phong Nha đã xác định tiêu chí chất lượng như sau:

Đặc tính cảm quan của mật ong Phong Nha:
Trạng thái: Lồng, sánh đồng nhất; Màu sắc: Từ màu vàng đậm - hồ phách sáng đến màu hồ phách; Mùi: Mùi thơm đặc trưng, không có mùi lạ; Vị: Vị ngọt đậm, không có vị lạ.

Chỉ tiêu chất lượng lý hóa: Hàm lượng H₂O tổng số: ≤ 23 (%); Hàm lượng đường khử tự do: \geq

64%, trong đó: hàm lượng Fructose: $\geq 34\%$, hàm lượng Glucose: $\geq 30\%$, hàm lượng Sucrose: $\leq 3\%$; Độ axit tự do: ≤ 45 (meq/kg); Chất rắn không tan trong nước: $\leq 0,1\%$.

Chỉ tiêu vệ sinh an toàn thực phẩm: Tuân thủ theo các quy định hiện hành về sản phẩm mật ong.

2.3.2. *Xác định tổ chức sở hữu nhãn hiệu chứng nhận đồng thời là tổ chức chứng nhận nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha*

Trước ngày 01/7/2025, chủ sở hữu được xác định là UBND huyện Bồ Trạch, tuy nhiên từ 01/7/2025, UBND huyện Bồ Trạch không còn hoạt động, chủ sở hữu được xác định là UBND xã Phong Nha theo văn bản số 714/UBND-KGVX ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị.

2.3.3. *Xây dựng mẫu nhãn hiệu chứng nhận (Logo) mật ong Phong Nha*

Mẫu nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha được lựa chọn từ 05 phương án và được thống nhất thông qua hội thảo khoa học.

2.3.4. *Quy chế quản lý sử dụng nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha*

Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Phong Nha về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha cho sản phẩm mật ong của tỉnh Quảng Trị.

2.3.5. *Đăng ký nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha*

Ngày nộp hồ sơ: 01/8/2024, ngày 16/10/2024 Cục SHTT có Quyết định số 120736/QĐ-SHTT.IP về việc chấp nhận đơn hợp lệ.

Ngày 29/4/2026, Cục SHTT có Quyết định số 70465/QĐ-SHTT.IP về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 609404 cho sản phẩm mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

2.4. *Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản, công cụ quản lý nhãn hiệu chứng nhận và sản phẩm mật ong Phong Nha được bảo hộ*

Nhiệm vụ đã xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản, công cụ quản lý nhãn hiệu



Đại diện Cục SHTT và Sở KH&CN trao văn bằng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị

Ảnh: Đ.T

chứng nhận và sản phẩm mật ong Phong Nha được bảo hộ, gồm:

Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND xã Phong Nha về việc ban hành Bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý sử dụng NHCN cho sản phẩm mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị, bao gồm:

Quy định cấp và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

Quy định kiểm soát chất lượng sản phẩm nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

Tài liệu hướng dẫn quản lý và sử dụng tem, nhãn, bao bì cho sản phẩm nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật nuôi ong, khai thác, chế biến sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

Sổ tay hướng dẫn quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

2.5. *Xây dựng hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận*

Nhiệm vụ đã xây dựng hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận, gồm:

Thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha, bao

gồm: logo, tem, nhãn, bao bì, hệ thống bán hàng, quảng cáo sản phẩm... và đã tiến hành in thử phục vụ quảng bá, giới thiệu sản phẩm mật ong Phong Nha.

Xây dựng website giới thiệu sản phẩm mật ong Phong Nha (<http://matongphongnha.com.vn/>), và đã đi vào hoạt động, phục vụ việc giới thiệu, quảng bá, sản phẩm mật ong.

Xây dựng phóng sự quảng bá hình ảnh mật ong Phong Nha và phát trên Đài Truyền hình Việt Nam và Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Trị.

2.6. Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu và công cụ quản lý truy xuất nguồn gốc được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận

Nhiệm vụ đã xây dựng bộ cơ sở dữ liệu và công cụ quản lý truy xuất nguồn gốc được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận, gồm:

Chuẩn hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu vùng sản xuất mật ong Phong Nha.

Xây dựng thành công phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm dưới dạng trực tuyến (<http://txng-matongphongnha.tcsoft.vn/>). Hoàn thiện hồ sơ truy xuất nguồn gốc cho 10 HTX, cá nhân kèm theo hồ sơ xin cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha.

2.7. Tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về nhãn hiệu chứng nhận, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị theo chuỗi giá trị

Nhiệm vụ đã tổ chức 05 lớp phổ biến, tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về SHTT và nhãn hiệu chứng nhận cho cán bộ các xã, hợp tác xã, tổ sản xuất trong tỉnh tham gia vào hệ thống quản lý nhãn hiệu chứng nhận với 100 lượt người tham dự.

Thực hiện 02 lớp tập huấn, giới thiệu trên thực tế cho cán bộ tham gia kiểm soát bên ngoài về nghiệp vụ theo dõi, kiểm soát sản phẩm lưu thông, quy trình cấp tem, nhãn chứng nhận chất lượng, truy xuất nguồn gốc với 150 lượt người tham dự.

Tổ chức 02 lớp đào tạo kỹ thuật thực hành

nuôi ong an toàn tại địa bàn các xã trong vùng sản xuất mật ong Phong Nha.

2.8. Thiết lập mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được vận hành trên thực tế

Nhiệm vụ đã thiết lập mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm được vận hành trên thực tế, gồm:

Tổ chức thành công hội nghị công bố quyết định và đón nhận văn bằng bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

Xây dựng được phương án, kế hoạch vận hành mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị

Lựa chọn được các tổ chức/cá nhân tham gia mô hình quản lý và phát triển sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha.

Hỗ trợ cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm được lựa chọn với việc cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đợt 1 cho 10 hợp tác xã, hộ sản xuất đủ điều kiện sử dụng.

Tổ chức kiểm tra giám sát việc tuân thủ thực hiện hệ thống các văn bản quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị.

Quảng bá, giới thiệu sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị với các đợt quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên thị trường tại Đồng Hới và Hà Nội, được khách hàng đánh giá cao về chất lượng và mẫu nhãn hiệu sản phẩm mật ong Phong Nha.

Thiết lập liên kết tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của tỉnh Quảng Trị theo chuỗi giá trị.

Chuyên giao mô hình quản lý và phát triển sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận mật ong

(Xem tiếp trang 50)

Bên cạnh đó, cần tiếp tục hoàn thiện và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý nhãn hiệu chứng nhận; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng nhãn hiệu, tem nhãn và hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử nhằm bảo vệ uy tín, chất lượng sản phẩm hàng Quán Hàu trên thị trường. Khuyến khích các hộ dân liên kết thành các tổ hợp tác, hợp tác xã để từng bước chuẩn hóa quy trình khai thác, sơ chế, bảo quản sản phẩm; xây dựng vùng sản xuất ổn định và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm theo hướng bền vững.

3.2. Giải pháp về phát triển thương mại và quảng bá sản phẩm

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua hội chợ, triển lãm, sàn thương mại điện tử và các nền tảng truyền thông số nhằm

nâng cao khả năng nhận diện thương hiệu trên thị trường. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động giới thiệu, quảng bá sản phẩm gắn với hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử nhằm tạo niềm tin đối với người tiêu dùng và nâng cao giá trị thương mại của sản phẩm.

Đồng thời, cần chú trọng kết hợp quảng bá sản phẩm hàng Quán Hàu với phát triển du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm và văn hóa ẩm thực địa phương trên tuyến sông Nhật Lệ. Việc xây dựng các sản phẩm du lịch gắn với trải nghiệm khai thác, chế biến và thưởng thức hàng địa phương sẽ góp phần nâng cao giá trị thương hiệu, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững ■

XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ... (Tiếp theo trang 47)

Phong Nha của tỉnh Quảng Trị theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc.

3. Hiệu quả khoa học và kinh tế - xã hội

3.1. Hiệu quả khoa học

Thông qua các lớp tập huấn đã hướng dẫn cho các cán bộ của các cơ quan tham gia quản lý nắm và hiểu được các văn bản quản lý về nhãn hiệu chứng nhận góp phần vào việc gìn giữ và bảo tồn và phát triển sản phẩm đặc sản của địa phương mật ong Phong Nha, một địa danh vừa được UNESCO công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới, với danh tiếng “*Mật ong Phong Nha - Tinh túy đại ngàn trong từng giọt mật*”.

3.2. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Nhiệm vụ đã khẳng định được nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm; chỉ rõ được tính chất và chất lượng đặc thù của sản phẩm mật ong được sản xuất tại vùng Phong Nha, nơi hội tụ các yếu tố đa dạng về nguồn mật và sinh quyển tự nhiên, khác với các sản phẩm mật ong đa và đơn hoa các vùng khác trong cả nước. Đây là một trong những thuận lợi trong việc tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, làm tăng giá trị sản phẩm mật ong của tỉnh Quảng Trị. Việc xây dựng thành công nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha góp phần nâng cao vị thế sản phẩm mật ong trên thị trường, mang

lại hiệu quả kinh tế - xã hội cho địa phương.

4. Kết luận

Kết quả của nhiệm vụ không chỉ góp phần bảo vệ danh tiếng và nâng cao giá trị thương mại của sản phẩm mật ong Phong Nha mà còn tạo tiền đề quan trọng để xây dựng các mô hình quản lý tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc sản khác của tỉnh Quảng Trị. Đồng thời, nhiệm vụ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân, tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị và thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển tài sản trí tuệ gắn với phát triển kinh tế địa phương trong giai đoạn mới.

Mật ong Phong Nha không chỉ là món quà của thiên nhiên, mà còn mang theo câu chuyện về giá trị bản sắc, hành trình xây dựng thương hiệu và khát vọng vươn xa của người dân vùng đèo trên con đường đưa sản phẩm mật ong Phong Nha trở thành một sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Hy vọng rằng, với sự quan tâm hỗ trợ chính sách của các cấp chính quyền, của Sở KH&CN, của Cục SHTT và trách nhiệm của cộng đồng thì thương hiệu nhãn hiệu chứng nhận mật ong Phong Nha của Quảng Trị sẽ ngày càng khẳng định chỗ đứng trên thị trường ■